

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2018- 2019

Căn cứ vào chỉ thị 05/UBND ngày 30 tháng 8 năm 2018 của chủ tịch UBND thị xã Đông Triều “Về việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018- 2019.

Căn cứ công văn 761/PGD&ĐT của phòng GD & ĐT thị xã Đông Triều ngày 3 tháng 8 năm 2018 về việc hướng dẫn chuẩn bị cho năm học mới và thực hiện khung thời gian năm học 2018-2019.

Căn cứ vào công văn số 918/PGD&ĐT-THCS của phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều ngày 10 tháng 9 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018-2019.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2018-2019.

Trường THCS Nguyễn Du xây dựng Kế hoạch năm học 2018- 2019 cụ thể như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2017-2018

I. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh:

- Tổng số học sinh đầu năm 473
- Tổng số học sinh cuối năm 472

1. Kết quả chất lượng 2 mặt giáo dục:

Tổng số học sinh	Hành kiểm						Học lực							
	Tốt		Khá		TB		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
472	463	98,09	9	1,91	0	0	264	55,94	159	33,68	49	10,38	0	0

100% học sinh được công nhận tốt nghiệp

2. Kết quả tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi:

Thi học sinh giỏi các cấp:

- **Học sinh đạt giải cấp thị xã: 80 học sinh**
- + Các bộ môn văn hoá: 53 học sinh
- + Thi KHK: 06.
- + TDTT: 08
- + Thi tìm hiểu lực lượng vũ trang tỉnh QN: 06

- + Thi ST TTN: 01
- + Tin học trẻ: 06
- **Học sinh đạt giải cấp Tỉnh: 37 học sinh**
- + Các bộ môn văn hoá: 20 học sinh
- + Thi KHKT: 02
- + TDDT: 08
- + Thi tìm hiểu lực lượng vũ trang tỉnh QN: 06
- + Thi ST TTN: 01

Các hoạt động khác:

- Giải KK: Võ cổ truyền cấp thị xã.
- Giải Ba: Điền kinh cấp thị xã

3. Kết quả thi TS lớp 10 THPT:

Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
136	126	116	92,06%			

II. Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi, Thi đua-Khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

1. Cá nhân

- GV dạy giỏi cấp trường: 21
- Các danh hiệu thi đua: CSTĐ cấp cơ sở 05
- Các hình thức khen thưởng:
01 Giấy khen của Sở GD & ĐT
03 Giấy khen của chủ tịch UBND thị xã

2. Tập thể

- Trường đạt danh hiệu trường xuất sắc cấp tỉnh
- Giấy khen của giám đốc sở GD & ĐT
- Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ninh
- Bằng khen của tỉnh Đoàn cho liên đội trường THCS Nguyễn Du

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Học sinh nhà trường có truyền thống hiếu học, được sự quan tâm của gia đình, nhà trường và xã hội.
- Học sinh, phụ huynh và thầy cô giáo còn nhận được sự động viên, khích lệ kịp thời của lãnh đạo phòng GD & ĐT, lãnh đạo địa phương.

- Năm học 2017- 2018 nhà trường luôn bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học. Thực hiện đầy đủ các nội dung cơ bản của phòng GD-ĐT hướng dẫn chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng.

- Ban giám hiệu chủ động lên kế hoạch cụ thể cho từng đợt thi đua; phối kết hợp với công đoàn động viên tổ chức đăng ký thi đua, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thành viên, các đơn vị tập thể lớp, tổ chuyên môn, các đoàn thể trong trường.

- Phối hợp chặt chẽ với BDD CMHS, hội khuyến học, xây dựng quỹ thưởng, tham gia vào quá trình quản lý giáo dục, đánh giá xếp loại hạnh kiểm học sinh.

2. Tồn tại, nguyên nhân, cách khắc phục

2.1 Một số chỉ tiêu chưa đạt, một số công việc chưa hoàn thành:

- Các câu lạc bộ trong nhà trường đã được thành lập, hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa thu hút được học sinh tham gia thường xuyên

- Trong năm học giáo viên chưa phát huy hiệu quả, tính năng của phòng học thông minh, số tiết thực dạy tại phòng học bộ môn còn ít, khâu quản lý thiết bị dạy học còn yếu (do nhân viên phụ trách thiết bị mới tiếp cận nên còn lúng túng trong công tác quản lý, bảo quản thiết bị dạy học).

2.2. Nguyên nhân:

- Một số giáo viên chưa quan tâm đến việc triển khai hoạt động ngoại khóa của tổ và của trường, đặc biệt là thu hút học sinh vào các câu lạc bộ do tổ, nhóm chuyên môn mình phụ trách.

- Một số giáo viên ngại đổi mới, ít chịu khó trong việc nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

2.3 Cách khắc phục:

- Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên, đây là lực lượng quyết định chất lượng giáo dục. Trong năm học trường đã bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ giáo viên chủ nhiệm và giáo viên đứng lớp phù hợp với trình độ chuyên môn và thực tế.

- Công tác bồi dưỡng giáo viên được quan tâm đúng mức tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên được dự các lớp tập huấn, được theo học các lớp Đại học khi có nguyện vọng.

- Tăng cường đầu tư mua sắm cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học đẩy mạnh UDCNTT.

- Tăng cường công tác quản lý chỉ đạo giữ vững nề nếp, kỷ cương và công tác thanh kiểm tra, quan tâm đến khâu soạn giảng, thăm lớp dự giờ, rút kinh nghiệm. Đánh giá xếp loại giờ dạy, đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.

B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2018-2019:

I. Số liệu:**1. Học sinh**

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Con TB, LS, TNLĐ	Con mồ côi	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh khó khăn	Ghi chú
6	3	131	64	2	0		3	1	
7	3	134	64	0	0		2	1	
8	3	104	47	1	0		1	1	
9	3	101	42	0	4		1	4	
Cộng		470	207	3	4		7	7	

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**2.1. Giáo viên**

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Văn	4	4	4	3	1	1	4		
2	Toán	5	5	5	5			5		
3	Tiếng Anh	3	3	3	3			3		
4	Lý	1		1	1			1		
5	Sinh	3	2	3	3			2	1	
6	Sử	1	1	1	1			1		
7	Địa	1	1	1	1			1		
8	GDCD	1	1			1		1		

9	Công nghệ	1	1	1				1		
10	Âm nhạc	1	1	1					1	
11	Mỹ thuật	1		1					1	
12	Thể dục	1		1				1		
13	Tin học	0		0		0		0		
Tổng cộng		25	19	24		2	1	20	3	

2.2. Cán bộ quản lý, nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	BGH	2	1	2	2			2		
2	Nhân viên	2	2	2	2			2		
Tổng cộng		4	3	4	4			4		

* Đánh giá chung:

- Nề nếp đạo đức: Đa số học sinh ngoan, có ý thức chấp hành nội quy trường, lớp tốt.

+ Đa số học sinh tự tin, năng động, có ý thức vươn lên trong học tập và rèn luyện, có quyết tâm cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; Phụ huynh quan tâm đến chất lượng học tập của học sinh và ủng hộ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tuy nhiên: Tỉ lệ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, gia đình không có điều kiện quan tâm đến học tập của con em mình còn nhiều. Học sinh sống trong môi trường thị trấn kinh tế phát triển, là môi trường nhạy cảm, các tệ nạn xã hội, trò chơi điện tử có tác động không tốt đến học sinh.

Một bộ phận nhỏ học sinh chưa nhận thức đúng đắn về trách nhiệm học tập của chính mình. Kết quả điều tra đầu năm ở một số học sinh còn yếu.

Tổng số: 31 Trong đó:

- Ban giám hiệu có quyết tâm cao trong việc nâng cao vị thế của nhà trường. Đội ngũ giáo viên phần lớn có tinh thần trách nhiệm, có ý thức xây dựng tập thể và giữ

gìn truyền thống của nhà trường. Một số giáo viên có năng lực chuyên môn nổi trội được đồng nghiệp, học sinh và phụ huynh tín nhiệm cao

- Đội ngũ giáo viên cơ bản đủ theo yêu cầu, 100% có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn

- Cán bộ giáo viên nhà trường luôn có tinh thần học hỏi để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị.

3. Cơ sở vật chất

3. 1. Hệ thống phòng học, phòng bộ môn: 6 phòng học thường, 7 phòng học bộ môn (1 phòng tin học và 06 phòng học thông minh) được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, thiết bị âm thanh...trang thiết bị.

- 12/12 phòng học đều được lắp đặt điều hoà không khí đảm bảo tối ưu các điều kiện học tập cho học sinh.

3. 2. Thiết bị đồ dùng dạy học:

- + Đồ dùng dạy học đảm bảo theo danh mục do bộ giáo dục quy định: Mỗi khối có 2 bộ.

- + Trang thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Tổng cộng có 60 máy tính để bàn, 12 máy tính xách tay, 222 máy tính bảng. Tất cả các máy tính được kết nối Internet; 12/12 phòng học được trang bị máy chiếu cố định trong đó có 6 phòng học thông minh.

3. Các công trình phục vụ như: Thư viện với nhiều tư liệu đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh. Có đủ phòng truyền thống, phòng đoàn đội, phòng y tế, phòng làm việc của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn phòng... . Các công trình khác: phòng bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh, công trình vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh.

*** Đánh giá chung:**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho công tác giáo dục của nhà trường tương đối đầy đủ.

- Tuy nhiên: Một số phòng bộ môn chưa đảm bảo theo chuẩn của phòng học bộ môn (phòng Lý- C.nghệ; Sinh- Hóa), chưa có nhà tập đa năng, việc bố trí luyện tập TDTT đối với một số nội dung tự chọn chưa đáp ứng.

Phòng Lab được trang cấp từ năm 2006, các thiết bị nghe ở các cabin học của học sinh đã hỏng hoàn toàn, không khắc phục được. Thiếu phòng dành riêng cho hoạt động chuyên môn. Khuôn viên nhà trường còn hẹp nên việc tổ chức các hoạt động tập thể còn gặp nhiều khó khăn.

II. THUẬN LỢI - CƠ HỘI

1. Thuận lợi

- Tập thể CB – GV – NV đoàn kết; 100% CB – GV đạt chuẩn đào tạo, 94,2% giáo viên trên chuẩn và có tinh thần kỷ luật trong công tác; đa phần còn trẻ, nhiệt tình, có tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và mong muốn xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

- Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tích cực tham gia và đạt thành tích cao trong các Hội thi về chuyên môn nhiều năm liên tục.

- Đảng viên có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động và tích cực trong việc xây dựng các khối đoàn thể trong đơn vị trường học.

2. Cơ hội

- Sự đổi mới về nội dung, phương pháp đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường. Các trang thiết bị, ĐDDH của trường ngày càng được trang bị hiện đại hơn.

- Cha mẹ học sinh có những đóng góp hiệu quả trong việc đẩy mạnh chất lượng các hoạt động trong nhà trường.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo và chính quyền địa phương.

III. KHÓ KHĂN - THÁCH THỨC

1. Khó khăn

- Điều kiện CSVC phục vụ học môn TD của học sinh còn hạn chế (chưa có nhà đa năng nên các tiết học theo chủ đề tự chọn như cầu lông, bóng bàn... còn gặp khó khăn). Phòng học ngoại ngữ không đáp ứng yêu cầu của môn học.

- Nhà trường không có nhân viên Thiết bị- Thí nghiệm, nên khó khăn trong việc quản lý trang thiết bị, ĐDDH, đặc biệt khi các thiết bị phục vụ công tác dạy và học theo hướng hiện đại ngày càng nhiều.

- Một bộ phận học sinh còn thụ động trong học tập.

- Về hoàn cảnh, điều kiện kinh tế và sự quan tâm đến giáo dục của PHHS: nhiều gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bố mẹ phải đi làm ăn xa không có điều kiện và thời gian để chăm sóc và quan tâm đến việc học của con cái, còn nhiều hộ nghèo, cận nghèo. Một số CMHS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em.

2. Thách thức

- Trường thuộc dự án UDCNTT giai đoạn 3, 2016- 2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh,... đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn từ tập thể cán bộ-giáo viên-nhân viên nhà trường trong việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018- 2019

I. Nhiệm vụ chung:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện từng địa phương, gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác, đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

3. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

4. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học"; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý. Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy và học, trong công quản lý một cách có hiệu quả. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về CNTT theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

II. Nhiệm vụ cụ thể:

II.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/GDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017), trong đó tập trung vào các nội dung:

1.1 Thực hiện chương trình giáo dục, quy chế chuyên môn:

Mục tiêu:

- Nghiêm túc thực hiện các chỉ thị và nhiệm vụ năm học 2018-2019 của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Phòng GDĐT.
- Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/09/2011 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Phòng GD&ĐT yêu cầu các trường THCS trong toàn thị xã chủ động tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt; rà soát điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật (nếu có) những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.
- Đảm bảo giảng dạy đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình.

Chỉ tiêu:

- 100% các môn học, các nhóm CM tiếp tục rà soát phân phối chương trình, điều chỉnh, cấu trúc lại nội dung chương trình vừa đảm bảo nội dung dạy học phù hợp với nhu cầu của học sinh, đồng thời vẫn đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, đảm bảo tính vừa sức, tính logic và mạch tư duy hợp lý. Năm học 2018- 2019 tiếp tục thực hiện 97 chủ đề đã xây dựng ở tất cả các môn học, riêng bộ môn toán có sự điều chỉnh các chủ đề ở khối lớp 6,9 tăng số chủ đề là 107.
- Mỗi tổ CM xây dựng 4 chuyên đề đổi mới phương pháp (2 chuyên đề/học kỳ);
- Ít nhất mỗi giáo viên xây dựng 1 chủ đề dạy học STEM/1 môn / 1 học kỳ. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch dạy học STEM (giáo án) nhằm phát triển năng lực người học. Các Kế hoạch dạy học STEM phải được thảo luận và xây dựng trên cơ sở trao đổi tại tổ, nhóm chuyên môn và hoàn thiện xong trong tháng 8 để dạy trong năm học.
- Rà soát lại chương trình tất cả các môn học: Đối với các môn có nội dung kiến thức chung, chỉ dạy ở một môn và điều chỉnh kiến thức chương trình giảng dạy của

môn kia (có biên bản cụ thể), TTCM tập hợp, cùng BGH nhà trường điều chỉnh xây dựng bộ PPCT cụ thể, ký duyệt đưa vào thực hiện.

- Tổ chức ít nhất 2 lần hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho hs toàn trường/ học kỳ
- Mỗi CBGV-NV một giải pháp sáng tạo trong công tác quản lý, giảng dạy, nhiệm vụ được phân công.

Giải pháp:

- Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Kế hoạch giáo dục của từng môn phải được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt để thực hiện trong năm học và làm căn cứ kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của giáo viên.
- Cử giáo viên cốt cán tham gia tập huấn tại sở, phòng GD & ĐT về hướng dẫn cho GV nhà trường.
- Tiếp tục chủ động rà soát chương trình môn học để xây dựng các chủ đề dạy học STEM cho phù hợp với thực tiễn của nhà trường
- Xây dựng và triển khai thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2018-2019 đến từng thành viên của nhà trường.
- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược và đề ra các giải pháp khả thi để thực hiện tốt kế hoạch. Định kỳ có tổ chức rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện công việc và rút kinh nghiệm để các hoạt động được đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả

1. 2. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

Mục tiêu:

- Phát huy tính chủ động và sáng tạo của giáo viên, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đánh giá học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; trong việc thiết kế bài giảng theo chủ đề.

Chỉ tiêu:

- 100% tổ, nhóm chuyên môn tích cực nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Mỗi học kì, mỗi tổ chuyên môn xây dựng tối thiểu 2 chuyên đề dạy học nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, tổ chức dạy thử nghiệm để dự giờ,

phân tích, rút kinh nghiệm và nộp kết quả qua diễn đàn trên mạng “Trường học kết nối”

- Các nhóm chuyên môn sinh hoạt ít nhất 1 tuần/ tháng trao đổi, thống nhất trao đổi, thảo luận xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá để thực hiện trong năm học.

- Các Kế hoạch dạy học STEM phải được thảo luận và xây dựng trên cơ sở trao đổi tại tổ, nhóm chuyên môn và hoàn thiện xong trong tháng 8 để dạy trong năm học

Giải pháp:

- Giao quyền cho các tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch giảng dạy, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp theo hướng giáo dục STEM phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Nhóm chuyên môn trao đổi, thống nhất xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá để thực hiện trong năm học kế hoạch cần cụ thể về thời gian, hình thức, nội dung, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì cho từng bộ môn. Nội dung, thời gian, hình thức, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì phải được thống nhất trong mỗi khối lớp, đảm bảo công bằng trong kiểm tra đánh giá, tránh tập trung nhiều bài kiểm tra viết thường xuyên các môn trong khoảng thời gian ngắn gây căng thẳng cho học sinh

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường góp phần đẩy mạnh phong trào dạy tốt, học tốt nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học, tạo điều kiện cho các giáo viên được trao đổi học hỏi kinh nghiệm, phát huy tính sáng tạo, trí tuệ tập thể, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật dự giờ theo hướng dạy học tích cực, lấy việc học của học sinh làm trung tâm. Đồng thời, tạo được sự thống nhất trong thực hiện chuyên môn nhằm đổi mới có hiệu quả cách dạy, cách học trong các nhà trường.

2. Dạy học 2 buổi/ ngày; Dạy học tự chọn:

2.1 Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém:

Mục tiêu:

Giữ vững và cao chất lượng giáo dục học sinh, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém ở các bộ môn, ở các khối lớp.

Chỉ tiêu:

Học lực: giữ vững chất lượng: Học lực giỏi: 55%; Khá 35%; TB: 10% không có học sinh xếp loại học lực yếu.

Chất lượng mũi nhọn: 40 học sinh đạt giải HSG cấp thị xã; 20 đạt HSG cấp tỉnh. Tỷ lệ HS đỗ THPT công lập đạt trên 80%.

Giải pháp:

*** Nhà trường:**

- Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém; tổ chức các lớp phụ đạo;
- Xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ quản lý, các tổ chức Đội, Đoàn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong nhà trường về việc phối hợp theo dõi, quản lý tình hình học tập của học sinh; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thường xuyên theo dõi tình hình lớp, kịp thời có biện pháp giúp đỡ các em học tập tiến bộ;
- Tăng cường phân tích kết quả kiểm tra đầu năm, kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm học kỳ và cả năm nhằm rà soát, phát hiện các trường hợp học sinh có học lực yếu kém; phân tích mức độ yếu kém, nguyên nhân yếu kém để xác định trách nhiệm của nhà trường, cha mẹ học sinh, giáo viên trong việc tổ chức bồi dưỡng, phụ đạo; giúp học sinh học tập tốt.
- Tiếp tục quan tâm giúp đỡ một cách cụ thể các đối tượng học sinh yếu, kém; không để xảy ra tình trạng để **“học sinh không tìm được chỗ của mình trong lớp học”** làm tăng nguy cơ bỏ học. Từng trường có biện pháp tổ chức phụ đạo phù hợp, kịp thời, có hiệu quả cho học sinh yếu kém; coi đây là nhiệm vụ bắt buộc của giáo viên.
- Tăng cường biện pháp phối hợp với đoàn thể, địa phương để giúp đỡ, hỗ trợ học bổng, phương tiện đi lại, điều kiện học tập, miễn giảm các khoản đóng góp v.v...
- Tổ chức tốt việc ôn tập, kiểm tra trong hè nhằm vừa tổ chức ôn tập, rèn luyện kiến thức cho học sinh để các em có điều kiện hoàn thành chương trình học và có khả năng học tập tiếp, vừa tập trung phụ đạo, bồi dưỡng cho học sinh tiểu học chưa hoàn thành chương trình Tiểu học tiếp tục được kiểm tra, hoàn thành chương trình tiểu học;
- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phụ đạo
- Thực hiện khen thưởng kịp thời đối với đơn vị, cá nhân thực hiện tốt, sáng tạo, đạt hiệu quả trong các đợt huy động học sinh đến trường, vận động học sinh yếu kém học tập tiến bộ; khen thưởng học sinh yếu đi học chuyên cần, kết quả học tập nâng lên trung bình, khá.

*** Đối với các tổ chuyên môn:**

- Phân công giáo viên có kinh nghiệm, giáo viên giỏi phụ đạo HS yếu, kém;
- Hàng tuần tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm; tổng hợp kết quả, tham mưu với Ban giám hiệu có những chỉ đạo kịp thời nâng cao hiệu quả công tác phụ đạo HS.

*** Đối với giáo viên bộ môn:**

- Qua kết quả kiểm tra chất lượng đầu năm, phân loại HS, soạn chương trình phụ đạo HS yếu, kém cho phù hợp với từng đối tượng HS;

- Tham gia công tác phụ đạo theo kế hoạch chung của nhà trường; giúp HS theo kịp chương trình, nắm vững kiến thức cơ bản.

*** Đối với giáo viên chủ nhiệm:**

- Tăng cường giám sát việc chuyên cần học tập của học sinh. GVCN thường xuyên theo dõi sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm để nắm tình hình học tập, hoạt động của lớp.

- Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong diện yếu kém, ít nhất mỗi tháng họp 1 lần để thông báo tình hình học tập, rèn luyện của từng học sinh và bàn biện pháp phối hợp theo dõi, giúp đỡ.

- Tổ chức các nhóm bạn giúp đỡ nhau trong học tập, rèn luyện. Phân công học sinh giỏi giúp đỡ những bạn học yếu, hoàn cảnh khó khăn, không chăm học, ...

- Động viên, hướng dẫn cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học tập của con em mình;

thực hiện yêu cầu “**3 biết**”: biết tình hình học tập, đạo đức của con em mình để phối hợp giáo dục; biết tình hình hoạt động và khó khăn của nhà trường để tham gia hỗ trợ; biết những chủ trương, chính sách về công tác giáo dục và đào tạo để cùng thực hiện.

2.2 Dạy học tự chọn

Mục tiêu:

- Dạy học tự chọn là góp phần thực hiện dạy học phân hoá, trên cơ sở bảo đảm một mặt bằng chuẩn kiến thức phổ thông thống nhất, thực hiện phân hoá nhằm đáp ứng nguyện vọng, phát triển năng lực và hướng nghiệp cho học sinh.

- Củng cố, hệ thống hoá, khai thác sâu nội dung kiến thức, kỹ năng của chương trình các môn học và hoạt động giáo dục.

- Bảo đảm dạy học sát đối tượng, rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong việc vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Kế hoạch dạy học tự chọn phải *khả thi, thiết thực, bám sát Mục tiêu*, phù hợp với Điều kiện đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc thời lượng dạy học theo quy định trong Kế hoạch giáo dục, không được tự ý giảm nhẹ hoặc gây quá tải trong dạy học tự chọn.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được học các chủ đề bám sát của các bộ môn Văn, Toán, tiếng Anh. (thời lượng: 2 tiết/tuần)

Giải pháp:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội về Mục đích, ý nghĩa dạy học tự chọn.
- Định hướng cho học sinh lựa chọn môn học hoặc chủ đề tự chọn sao cho thiết thực nhằm củng cố, nâng cao kiến thức hoặc phục vụ hướng nghiệp, phân luồng sau THCS, THPT.
- Xây dựng kế hoạch, theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tự chọn trong nhà trường.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho dạy học tự chọn và bố trí đội ngũ giáo viên dạy, quản lý lớp, lựa chọn và mời giáo viên thỉnh giảng (nếu cần) để bảo đảm triển khai đầy đủ kế hoạch. Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên dạy tự chọn.
- Tổ chức hội nghị chuyên đề, trao đổi chuyên môn và rút kinh nghiệm về quản lý dạy học tự chọn.
- Báo cáo các cấp quản lý về tình hình thực hiện dạy học tự chọn.
- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, phân tích, suy luận, sát với từng loại đối tượng học sinh. Giáo viên tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động để thu thập và xử lý thông tin, phát hiện các vấn đề đặt ra từ thực tiễn để giải quyết.

3. Dạy và học ngoại ngữ:

Mục tiêu:

- Thực hiện có hiệu quả Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”.
 - Triển khai dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cho học sinh đảm bảo hiệu quả, chất lượng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại văn bản số 5570/UBND-GD ngày 31/7/2017.
- Vận dụng định dạng đề thi theo hướng dẫn tại Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông.
- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy đủ 4 kỹ năng: Nghe- Nói- Đọc- Viết, phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Áp dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.
 - + Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để

học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

Chỉ tiêu:

- 33,5% số học sinh được học chương trình tiếng Anh 10 năm ở cả 4 khối lớp.
- 85% số học sinh trong toàn trường đảm bảo 4 kỹ năng: Nghe- Nói- Đọc- Viết.
- Tổ chức 01 cuộc giao lưu, thi Olympic tiếng Anh, CLB tiếng Anh... các trường trong cụm nhằm phát huy khả năng giao tiếp, nghe, nói của học sinh.
- 100% giáo viên tiếng Anh sử dụng tiếng Anh trong lớp học.
- Tiếp tục thực hiện đề án dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cho học sinh đối với 140 học sinh các khối lớp 6,7,8 có nguyện vọng theo học.

Giải pháp:

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề giữa các trường, cụm trường. Khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ ... Tổ chức các hoạt động giáo dục giao lưu Câu lạc bộ tiếng Anh, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh thông qua các các hoạt động hình thức sân khấu hóa các bài hát, vở kịch, câu chuyện....

+ Tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng trang thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết phục vụ triển khai các hoạt động dạy và học ngoại ngữ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia, lớp học thông minh.

+ Tiếp tục thực hiện Đề án ”Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài” theo Công văn số 5570/UBND-GD ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh;

4. Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025

Mục tiêu:

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông, khuyến khích việc dạy nghề truyền thống của địa phương. Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trung học. Hoàn thành chương trình giáo dục nghề phổ thông

cho học sinh lớp 8 theo quy định để tổ chức thi và cấp chứng nhận cho học sinh đủ điều kiện và có nhu cầu theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 9 được tham gia học hướng nghiệp và được tư vấn phân luồng khi tốt nghiệp THCS.
- 100% học sinh lớp 8 được tham gia đăng ký học nghề phổ thông theo nguyện vọng.

Giải pháp:

- Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông;
- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông;
- Duy trì tốt hoạt động lao động trong nhà trường. Tổ chức cho học sinh thường xuyên tham gia lao động làm sạch đẹp cảnh quan môi trường trong khuôn viên nhà trường và địa phương. Tham gia trồng bổ sung cây cảnh, cây bóng mát ở khu vực trường. Tổ chức Tết trồng cây có hiệu quả.

5. Tăng cường thực hiện tích hợp trong các môn học và các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ, của Sở và của Phòng GDĐT ...

Mục tiêu:

- Xây dựng và dạy học theo chủ đề/ chuyên đề là một nội dung quan trọng nhằm khuyến khích giáo viên chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chuyên đề tích hợp, liên môn, đồng thời chủ động xây dựng tiến trình dạy học theo chuyên đề với các hoạt động tổ chức dạy học tích cực để phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông;
- Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của sở, phòng GD & ĐT về nội dung tích hợp

Giải pháp:

- Tiếp tục triển khai thực hiện kết quả Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS - THPT tỉnh Quảng Ninh
- Tiếp tục tuyên truyền và Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục pháp luật; (Giáo dục phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó việc

lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy cần đặt trọng tâm vào giáo dục đạo đức liêm chính;

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 329/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/2/2018 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai đối với giáo dục trung học từ năm 2018; Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên;

- Giáo dục địa phương: Nâng cao chất lượng giáo dục địa phương, Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học. Tích cực khai thác, cập nhật thông tin về thực tiễn địa phương các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu chỉ dẫn tại Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh. Tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép nội dung giới thiệu về các điểm đến, giá trị đa dạng, đặc sắc của du lịch Quảng Ninh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tại các điểm du lịch trong tỉnh;

- Giáo dục an toàn giao thông; Giáo dục quốc phòng an ninh.

(Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể cho các nội dung)

6. Giáo dục thể chất- y tế học đường:

- Phối hợp với Trung Tâm Y Tế thực hiện khám sức khỏe cho học sinh ngay từ đầu năm học. Thông báo với phụ huynh tình hình sức khỏe của con em mình.

- Tổ chức các chuyên đề về phòng chống bệnh học đường và các bệnh dịch theo mùa.

- Đảm bảo dạy đủ chương trình thể dục chính khóa. Phối hợp với Trung tâm VH-TT Đông Triều tổ chức thực hiện dạy học các môn thể dục tự chọn cho học sinh.

- Ký kết giao ước trách nhiệm với công an phường để tăng cường sự phối hợp trong công tác an ninh, trật tự trường học. Phân công nhân sự cùng với các lực lượng địa phương cùng phối hợp trong tác đảm bảo an ninh, trật tự và kịp thời xử lý các tình huống gây mất an ninh, trật tự tại trường học.

- Đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ thông qua những biện pháp như xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy, trang bị các phương tiện phòng cháy chữa cháy; kỹ năng sơ cứu; kiểm tra hệ thống điện định kỳ.

- Tổ chức các chuyên đề truyền thông về giáo dục sức khỏe, về phòng chống tai nạn thương tích, về vệ sinh an toàn thực phẩm ...Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh toàn trường, thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn học sinh biết cách giữ gìn vệ sinh, chăm sóc sức khỏe bản thân.

7. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật:

- Năm học 2018- 2019 nhà trường có 03 học sinh khuyết tật đều thuộc diện thiếu năng trí tuệ trong đó có 02 hs lớp 6; 01 học sinh lớp 7.

Các giải pháp:

- Rà soát đối tượng học sinh khuyết tật, phân bổ vào các lớp cho hợp lý
- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn của Sở GD&ĐT về các nội dung: Phương pháp quản lý học sinh giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho cán bộ quản lý và tổ chức tập huấn phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho giáo viên dạy các môn học (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ, Thể dục, Mĩ thuật, Âm nhạc);
- Đăng kí và triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông theo công văn số 2161/SGDĐT-GDTrH ngày 18/9/2015 của Sở GDĐT Quảng Ninh).
- Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính.
- Học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập.
- Học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này.(có kế hoạch và hồ sơ riêng)

8. Hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo:

Mục tiêu:

- Tăng cường kỷ cương nề nếp, xây dựng môi trường giáo dục trong sạch vững mạnh, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.
- Nâng cao tổ chức hoạt động giáo dục HĐNGLL; TNST. Coi trọng chất lượng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, rèn luyện kỹ năng cơ bản cần thiết, nâng cao năng lực tổ chức và điều khiển tập thể. Góp phần tiếp tục thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động: Cuộc vận động "Hai không", cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”,...
- Thông qua các hoạt động HĐNG; TNST, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, bổ ích, góp phần phát triển thái độ tích cực trong học tập và rèn luyện hằng ngày, có ý thức tham gia hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Giúp học sinh có tinh thần, thái độ học tập đúng đắn, ý thức tự giác chấp hành kỷ luật, rèn luyện những tình cảm, đạo đức tốt đẹp cho học sinh, có ý thức trách nhiệm đối với gia đình, nhà trường, xã hội

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trong nhà trường được tham gia các hoạt động ngoại khóa, HĐNGLL, hoạt động TNST.
- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; Phòng chống bạo lực học đường, được tư vấn tâm sinh lý lứa tuổi.
- tổ chức 03 hoạt động TNST/ năm học đối với tất cả các khối lớp.

Biện pháp:

- Tổ chức đa dạng các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng trải nghiệm, sáng tạo nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học vào thực tế đời sống xã hội đồng thời giáo dục lý tưởng, phẩm chất, hình thành nhân cách và rèn luyện kỹ năng thích ứng cuộc sống cho các em. Các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh, Đẩy mạnh giáo dục STEM theo công văn số 665/GDĐT-GDTrH ngày 3/7/2018 của phòng GDĐT.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm cho cá nhân, tập thể trong tổ chức thực hiện, được sự đồng thuận của tập thể cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh, sau mỗi hoạt động có đánh giá hiệu quả và rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức các phong trào phù hợp với tâm lý và độ tuổi học sinh nhằm phát triển năng khiếu và giúp học sinh có bản lĩnh, có sức đề kháng với những ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội.

- Tổ chức các tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở từng bộ môn theo hướng dẫn chuyên môn của Phòng GDĐT

II 2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

1. Đổi mới phương pháp dạy học:

Mục tiêu:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác.

- Đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên áp dụng thành thạo các phương pháp dạy học tích cực trong từng tiết dạy, môn học của mình:

Cụ thể:

- + Cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống
 - + Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học
 - + Vận dụng dạy học giải quyết vấn đề
 - + Vận dụng dạy học theo tình huống
 - + Vận dụng dạy học định hướng hành động
 - + Sử dụng các kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực và sáng tạo
 - + Chú trọng các phương pháp dạy học đặc thù bộ môn
 - + Bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho học sinh
- Tổ chức 02 chuyên đề/ cấp trường trong năm học với nội dung đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.
- 100% giáo viên phát huy tối đa thiết bị ĐDDH được trang cấp trong nhà trường.

Giải pháp:

- Chú trọng đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng dạy học theo chiều sâu. Tăng cường xây dựng các mô hình học tập gắn với thực tiễn; xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn hoạt động học tập cần tạo ra môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề nhằm khuyến khích người học tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống, kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học và hình thức dạy học trong toàn bộ quá trình dạy học để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng dạy học.

- Tăng cường sử dụng phương tiện dạy học và CNTT hợp lý hỗ trợ dạy học.
- Nhà trường, các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ với các nội dung đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.
- Các nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, yêu cầu cụ thể theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học để đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh; tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học-công nghệ-kỹ thuật-toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Dạy học gắn với trải nghiệm sáng tạo, gắn với mục tiêu giáo dục cụ thể, khai thác tối đa các điều kiện thuận lợi và nguồn lực của nhà trường và địa phương.
- Tăng cường khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM tại nhà trường, cụm trường.

2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

Mục tiêu:

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Giải pháp:

- Kết hợp khai thác không gian trường học kết nối trong việc giao việc và hướng dẫn học sinh ở nhà. Giáo viên chủ nhiệm theo dõi và hỗ trợ học sinh trong việc tham gia không gian sinh hoạt của lớp; phối hợp với giáo viên bộ môn để hỗ trợ học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Tổ chức các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn theo chỉ đạo của Phòng GDĐT.
- Xây dựng lịch thực hiện các chuyên đề bộ môn dưới sân trường vào thứ hai hàng tuần. Mỗi bộ môn thực hiện một chuyên đề cấp trường/năm học (chuyên đề về hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, chuyên đề về hướng dẫn học sinh ôn tập, chuyên đề về giáo dục đạo đức, chuyên đề về giáo dục kỹ năng sống ...).

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học. Quan tâm đến các Di sản văn hóa trên địa bàn thị xã Đông Triều (các địa chỉ là căn cứ cách mạng của chiến khu Đông Triều, các di tích lịch sử, các di tích triều đại nhà Trần,...)

1.2.4. Đổi mới kiểm tra và đánh giá:

Mục tiêu:

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

Chỉ tiêu:

- 100% các môn học thực hiện đúng quy chế về chế độ điểm và đánh giá, xếp loại học sinh chính xác, khách quan kết quả học tập theo đúng thông tư 58/TT-BGD

- 100% các cuộc kiểm tra (kiểm tra thường xuyên, định kỳ) đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận. Kết hợp hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra

Giải pháp:

- Nhà trường tăng cường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Ở từng bộ môn, giáo viên trao đổi, thảo luận xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá để thực hiện trong năm học, kế hoạch cần cụ thể về thời gian, hình thức, nội

dung, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì cho từng bộ môn. Nội dung, thời gian, hình thức, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì phải được thống nhất trong mỗi khối lớp, đảm bảo công bằng trong kiểm tra đánh giá, tránh tập trung nhiều bài kiểm tra viết thường xuyên các môn trong khoảng thời gian ngắn gây căng thẳng cho học sinh. Tổ trưởng chuyên môn tập hợp kế hoạch của các bộ môn trong tổ kiểm tra tính chính xác và đảm bảo các yêu cầu theo quy định. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch kiểm tra, đánh giá các môn học của các tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường.

- Kết hợp hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra theo đúng hướng dẫn tại công văn 927/PGD&ĐT thị xã Đông Triều

II.3 . Tăng cường quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí.

Mục tiêu:

Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ kế cận và giáo viên cốt cán. Nâng cao năng lực lãnh đạo nhà trường của Ban Giám Hiệu; nâng cao năng lực điều hành của tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm lớp.

Chỉ tiêu:

- 100% Giáo viên chấp hành các chủ trương đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
- 100% cán bộ quản lí, giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên.
- Hàng năm có 1-2 đồng chí giáo viên cốt cán được tham gia học bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị.
- 100% cán bộ quản lí, giáo viên tham gia viết Sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải pháp sáng tạo.

Giải pháp:

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên học nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ theo quy định.
- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên và vận động giáo viên tham gia trường học kết nối của Bộ (<http://truonghocketnoi.edu.vn>)
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập của học sinh. Thực hiện tốt công tác thông tin hai chiều qua mạng internet, website, mail kịp thời, đầy đủ và chính xác.

- Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/BGDĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Tăng cường hiệu quả việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.

- Quản lý việc thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT, Quyết định số 1216/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh, Kết luận số 216-KL/TU của BTV Tỉnh ủy Quảng Ninh ngày 11/4/2018 về tiếp tục chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh. Các văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của từng tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

- Thường xuyên đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học của các tổ chuyên môn, cán bộ giáo viên và các bộ phận trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra việc đổi mới phương pháp dạy học, việc bồi dưỡng học sinh giỏi, nề nếp kỷ cương của các tổ chuyên môn và của giáo viên.

- Có giải pháp để quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả và tích cực tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng GD&ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu đầu năm theo văn bản chỉ đạo của ngành.

- Chủ động rà soát đội ngũ báo cáo với Phòng GD&ĐT để bố trí sắp xếp để đảm bảo tinh giản về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học. Khắc phục tình trạng giáo viên không đúng chuyên môn dạy kiêm nhiệm

**** Nâng cao năng lực điều hành của tổ chuyên môn:***

- Thực hiện phân công chuyên môn theo đúng năng lực chuyên môn và chuẩn đào tạo

- Triển khai tốt việc viết các chuyên đề, sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến công việc cho từng giáo viên. Đưa các chuyên đề, các sáng kiến kinh nghiệm của giáo viên trong tổ lên diễn đàn của mạng “Trường học kết nối” để chia sẻ với đồng nghiệp.

- Phối kết hợp với địa phương kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước của giáo viên, kiểm tra việc dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường của giáo viên.

- Chịu trách nhiệm trước nhà trường về việc bảo quản cơ sở vật chất đã được giao cho tổ.

- Hàng tháng có kế hoạch kiểm tra công tác giảng dạy, kiểm tra việc soạn bài, các loại hồ sơ sổ sách của giáo viên (1-2 giáo viên/tháng); Thứ hai hàng tuần kiểm tra lịch báo giảng của giáo viên; Hàng tuần có kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện nội

quy nề nếp của giáo viên. Làm tốt việc đánh giá giáo viên và nêu gương điển hình trong tổ. Đưa ra các tiêu chí thi đua cụ thể.

- Thực hiện tốt việc đánh giá và xếp loại giờ dạy của giáo viên theo tinh thần của Công văn số 2248/SGDĐT-GDTrH ngày 28/9/2015 của Sở GDĐT, công văn số 684/PGD&ĐT-THCS ngày 29/9/2015 của Phòng GD&ĐT về đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên từ năm học 2015-2016. Các tiêu chí đánh giá được nhấn mạnh ở kế hoạch dạy học và tài liệu dạy học, tổ chức hoạt động học tập cho học sinh và các hoạt động của học sinh.

**** Nâng cao năng lực điều hành của giáo viên chủ nhiệm:***

- Ban giám hiệu Cần quán triệt đầy đủ nhiệm vụ, nội dung công tác chủ nhiệm Giáo viên chủ nhiệm phải hiểu và xác định đúng vai trò, vị trí, nhiệm vụ của mình. – Bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm nghiệp vụ xây dựng kế hoạch chủ nhiệm trên cơ sở bám sát kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần của nhà trường và giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của học sinh.

- Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng nghiệp vụ của giáo viên chủ nhiệm.

- Phối hợp với Ban công tác học sinh trong việc rèn luyện nề nếp, thực hiện nội quy, đặc biệt việc quản lý học tập chuyên cần và ý thức, thái độ của học sinh trong các Câu lạc bộ. Phối hợp với phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục, nề nếp, kỷ luật và điều chỉnh hành vi học tập của học sinh.

Áp dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên các modul 31, 32, 33 về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm. Trong đó, lưu ý quan tâm đến một số nội dung sau: (1) Căn cứ vào thực tiễn của địa phương, kế hoạch của nhà trường, của lớp học, giáo viên lập kế hoạch công tác chủ nhiệm phải: xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lý, giáo dục học sinh; cụ thể hoá mục tiêu thành các nhiệm vụ phải thực hiện; xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học.

Chú trọng hoạt động sinh hoạt lớp: GVCN phải có giáo án sinh hoạt lớp, trong đó giáo viên chủ nhiệm cần thu nhận ý kiến từ đồng nghiệp sau một tuần giảng dạy và giáo dục học sinh, học sinh có tiến bộ cần được biểu dương, những hiện tượng bất thường cần được xử lý kịp thời, linh hoạt; xây dựng kế hoạch tuần học kế tiếp, những đề nghị, yêu cầu đối với lớp, nhóm học sinh hoặc cá nhân học sinh; nên dành thời gian để học sinh thư giãn, giải trí, chia sẻ tâm tư nguyện vọng...

Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm cần thực hiện tốt các bước: tiếp cận tình huống, phân tích tổng hợp tìm ra nguyên nhân cốt lõi, tìm biện

pháp ứng xử, đánh giá kết quả; giải quyết tình huống trên cơ sở phù hợp với từng đối tượng học sinh, tránh chê bai, chỉ trích những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt, quan tâm ghi nhận những cố gắng và kết quả học sinh đạt được để động viên, khuyến khích và biểu dương kịp thời nhằm thúc đẩy học sinh phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

Định kì tuần/tháng, báo cáo công tác chủ nhiệm với Hiệu trưởng.

II. 4. Phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia;

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học;

Mục tiêu:

- Duy trì sĩ số học sinh theo kế hoạch phát triển giáo dục đã xây dựng.
- Xây dựng nhà trường đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định của trường chuẩn Quốc gia (công nhận lại năm 2020)
- Thực hiện tuyển sinh các lớp đầu cấp theo đúng Quy chế và các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.
- Quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, phòng học thông minh.
- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất củng cố thư viện, xây dựng vườn trường.
- Đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh

Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên phát huy tối đa thiết bị ĐDDH được trang cấp trong nhà trường.

Giải pháp:

- Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo của địa phương quy hoạch xây dựng trường THCS Nguyễn Du sang vị trí mới đảm bảo đủ quy định về trường chuẩn Quốc gia.
- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức kiểm tra, rà soát các thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 và Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo.

- Quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; quản lý thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, hoá chất các loại; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

- Sử dụng hiệu quả nguồn trang thiết bị được cấp, lớp học thông minh và tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong quá trình dạy và học một cách có hiệu quả.

- Bố trí bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên được phân công phụ trách thiết bị thí nghiệm theo chủ trương của Đề án 25 “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế”; khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học và yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học.

- Yêu cầu các giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong năm học trên cơ sở các thiết bị dạy học còn sử dụng được của nhà trường, , lãnh đạo nhà trường có biện pháp kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng, tuyệt đối không để giáo viên lên lớp dạy chay trong khi thiết bị dạy học nhà trường có nhưng không dùng.

- Đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

Mục tiêu:

- Tăng cường dạy, học và ứng dụng CNTT từ đó đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao hơn nữa trình độ dạy, học và ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên., sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.
- Áp dụng các chuẩn về trình độ CNTT vào việc đánh giá hoạt động của các tổ chuyên môn về công tác quản lý, giảng dạy và nghề nghiệp
- Khuyến khích học sinh khai thác kiến thức trên mạng internet để hoàn thành các bài tập được giao về nhà và trình bày trên lớp;

Chỉ tiêu:

- 100% CBGV- NV nhà trường khai thác có hiệu quả và sử dụng thành thạo một số phần mềm phục vụ công tác dạy và học trong nhà trường, đặc biệt phần mềm tương tác tại phòng học thông minh
- Số môn học sử dụng các tính năng của phòng học thông minh: 12/13
- Số giáo viên dạy học trên PHTM: 23/25 (trừ môn TD: 2 đ/c)
- Số lớp, số học sinh được học và thao tác thành thạo trong PHTM: 100%
- Số tiết giảng dạy sử dụng PHTM/tổng số tiết PPCT đạt 21% (3 tiết/tuần/giáo viên)

Giải pháp:

• Tạo mọi điều kiện để tất cả CBGV đều được tham gia tập huấn, bồi dưỡng về CNTT (cử giáo viên cốt cán đi tập huấn tại phòng GD&ĐT, tập huấn lại cho CBGV nhà trường), tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo phương thức mới qua mạng giáo dục hoặc qua hệ thống truyền hình trực tiếp; Cung cấp tất cả chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên công khai trên website của trường để giáo viên có điều kiện tham khảo và tự đọc trước.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính trường học. Cụ thể thường xuyên cập nhật thông tin vào 5 phần mềm trực tuyến (Hệ thống thông tin quản lý phổ cập và chống mù chữ; Quản lý thông tin kiểm định chất lượng; Quản lý học sinh và điểm; Quản lý cán bộ giáo viên; Cơ sở vật chất – thiết bị trực tuyến).

• Chỉ đạo ứng dụng CNTT trong học tập và giảng dạy theo hướng học sinh có thể học qua nhiều nguồn học liệu; hướng dẫn cho học sinh biết tự khai thác và ứng dụng CNTT vào quá trình học tập của bản thân, thay vì chỉ tập trung vào việc chỉ đạo giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong tiết giảng.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học thay vì học trong môn tin học. Giáo viên các bộ môn chủ động tự soạn và tự chọn tài liệu và phần mềm (mã nguồn mở) để giảng dạy ứng dụng CNTT (Theo Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ).

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn cụ thể cho giáo viên các môn học tự triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học của mình nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, khai thác tối đa hiệu quả của phòng học thông minh nhằm kích thích sự sáng tạo và độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

3. Đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia:

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất của nhà trường để thực hiện công tác xây dựng và giữ vững trường THCS đạt chuẩn quốc gia gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tích cực rà soát, đánh giá hiện trạng, kết quả đạt được theo từng tiêu chí, làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh. Đồng thời bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác đầu tư mới và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động mọi nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất nhà trường

II.5. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục THCS

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; cùng với các trường trên địa bàn phường Đông Triều duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn về phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS.

- Tham mưu cho địa phương kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo và đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; coi trọng công tác điều tra cơ bản, đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục; triển khai hiệu quả phần mềm quản lý dữ liệu phổ cập giáo dục - chống mù chữ đảm bảo tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; thực hiện tốt các biện pháp chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh trong nhà trường.

- Nhà trường phối hợp với trung tâm ngoại ngữ Shelton tăng cường kỹ năng nghe nói tiếng Anh với người nước ngoài cho học sinh có nguyện vọng. Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng của địa phương để triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông và nâng cao nhận thức về đổi mới cơ bản toàn diện giáo dục trong cộng đồng.

II.6 Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học:

Mục tiêu:

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý của trường đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ và gương mẫu về trách nhiệm nghề nghiệp.

Thực hiện công tác đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn giáo viên đã ban hành gắn với việc thực hiện đổi mới nội dung, đổi mới phương pháp dạy học.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, chăm lo cho các đối tượng có thu nhập thấp trong nhà trường.

Giải pháp:

- Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn khác trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

- Thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT; tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định, thực hiện nghiêm các qui định về quản lý dạy thêm học thêm theo Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 29/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin, tuyên truyền để thống nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục. Thực hiện công khai về chất lượng giáo dục, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất của nhà trường; tích cực tham mưu với chính quyền địa phương về cơ chế chính sách cho giáo dục đào tạo.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ, sổ sách theo quy định. Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thiết bị dạy học, thư viện trường học,...

II.7. Công tác thông tin báo cáo và thi đua, khen thưởng

1. Công tác thông tin báo cáo:

- Tiếp nhận thông tin, báo cáo đảm bảo đầy đủ, kịp thời và chính xác, tạo điều kiện, phục vụ tốt nhất công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ban giám hiệu nhà trường.

Để thực hiện tốt chế độ báo cáo nhà trường tổ chức, phân công nhân viên văn thư tổng hợp một cách phù hợp, thường xuyên theo dõi làm tốt công tác thu thập, xử lý, quản lý và thông tin.

- Thực hiện tốt các chế độ báo cáo định kì, đột xuất theo hướng dẫn các cấp đúng quy định.

2. Công tác thi đua khen thưởng:

Mục tiêu:

- Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các cá nhân có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Đề ra các hình thức tuyên dương, khen thưởng chủ động của nhà trường nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và học sinh thi đua hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ.

Chỉ tiêu thi đua:

• Đối với học sinh:

- Học sinh giỏi các bộ môn văn hoá:

Cấp thị xã: 40 giải

Cấp tỉnh: 20 giải

- Cuộc thi sáng tạo khoa học và kỹ thuật:

Cấp thị xã: 03 giải, Cấp tỉnh: có 2 dự án dự thi.

- Thi tin học trẻ: Cấp thị xã 5 giải; Cấp tỉnh: 1 giải

- 85% HS lớp 9 tốt nghiệp thi đỗ vào các trường THPT công lập.

- Danh hiệu tập thể lớp: 12/12 lớp tiên tiến xuất sắc

• Giáo viên:

- Giáo viên giỏi: Cấp trường 22.

- Giáo viên giỏi cấp thị xã: 18

- Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 8

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi: Cấp trường: 10; Cấp thị xã: 06

- CSTĐ: Cấp cơ sở: 06

Cấp tỉnh: 02

- Bằng khen của UBND tỉnh: 01

- Giấy khen của sở GD & ĐT: 01

- Giấy khen của UBND thị xã 03
- **Trường - Đoàn thể:**
 - Trường được công nhận là Tập thể lao động xuất sắc.
 - Phân đấu đạt cờ thi đua đơn vị dẫn đầu khối THCS
 - Chi bộ được công nhận Chi bộ trong sạch vững mạnh.
 - Công đoàn được công nhận Công đoàn vững mạnh xuất sắc
 - Chi Đoàn được công nhận Chi đoàn vững mạnh.
 - Liên đội đạt Liên đội vững mạnh.

Giải pháp:

- Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục;
- Trong công tác thi đua, khen thưởng, ngoài những yêu cầu chung của Bộ GD&ĐT về công tác thi đua, nhà trường chú trọng đánh giá các mặt hoạt động của cán bộ, giáo viên trong đơn vị thông qua: Kết quả triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch dạy học; kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; việc tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý văn bản, chứng chỉ; kiểm tra đánh giá trên Website của trường về kết quả đóng góp nguồn dữ liệu xây dựng *Nguồn học liệu mở* trên trang thông tin thư viện điện tử của phòng GD&ĐT; việc chấp hành sự điều động của ngành; việc tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo; việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo...
- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.
- Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên, học sinh phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

IX. Dự kiến chỉ tiêu xếp loại hai mặt giáo dục:

Học lực	Giỏi 55%	Khá 35%	TB 10%	Yếu 0%
Hành kiểm	Tốt 97%	Khá 3%	TB 0%	Yếu 0%

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, sát thực tiễn cho cả năm học, từng học kì, từng tháng, từng tuần. Trong các cuộc họp giao ban cần bàn bạc, trao đổi, thống nhất, để khi triển khai kế hoạch tạo được sự đồng thuận và hiệu quả cao.

- Khi xây dựng và triển khai các kế hoạch cần tập trung vào những công việc trọng tâm của năm học, phù hợp với vai trò, nhiệm vụ của từng bộ phận, cá nhân. Cần quan tâm, chú trọng tới kĩ năng giao việc, đảm bảo nguyên tắc: Đúng người, đúng việc, phát huy được tối đa năng lực, sở trường, khả năng cống hiến của mỗi cá nhân đối với công việc được giao.

- Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động có hiệu quả giữa Chi ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Chi đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trong việc thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch năm học, nội quy nhà trường. Kế hoạch, nội quy, quy chế chuyên môn, triển khai đến tổ chức, cá nhân thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của cán bộ, giáo viên theo định kì.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát gắn với từng nhiệm vụ cụ thể trong cả năm học.

- Nắm bắt, phổ biến, triển khai kịp thời công văn hướng dẫn, chỉ đạo của ngành giáo dục và các ban, ngành khác đến toàn bộ CBGV và học sinh trong nhà trường.

- Làm tốt công tác tư tưởng để CBGV an tâm công tác, nhiệt tình với công việc, xây dựng khối đại đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

2. Công đoàn:

- Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, phối hợp với nhà trường, Công đoàn lên kế hoạch cụ thể, có biện pháp thích hợp cho từng giai đoạn để hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đúng quyền hạn, chức năng của mình. Tổ chức tốt các cuộc vận động; các phong trào thi đua của ngành và các tổ chức, đoàn thể khác phát động.

Tổ chức hoạt động theo kế hoạch hoạt động riêng của Công đoàn nhà trường.

- Phối kết hợp với Ban giám hiệu có cơ chế thi đua, khen thưởng đảm bảo đánh giá được đúng năng lực và sự cống hiến của CBGV- NV học sinh; có thưởng, phạt khách quan, công bằng đối với việc thực hiện tốt các chỉ tiêu trong nhiệm vụ năm học của nhà trường.

3. Tổ chuyên môn:

- Các tổ thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ; kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện nghiêm túc việc dạy đúng, dạy đủ theo phân phối chương trình; thảo luận tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi của tổ phụ trách; bàn các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng

mũi nhọn của học sinh; quản lý các thành viên của tổ, quản lý chuyên môn, kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; theo dõi các hoạt động toàn diện của tổ viên.

- Vận dụng linh hoạt, kịp thời những phương pháp, cách thức đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn qua các đợt tập huấn chuyên đề, các đợt dự giờ, thao giảng... phù hợp với điều kiện của nhà trường và đối tượng học sinh đạt được hiệu quả cao nhất.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt tổ để bàn các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học; phân tích, đánh giá các mặt hoạt động, những ưu điểm và tồn tại của tổ để rút kinh nghiệm. Phát động các phong trào thi đua trong tổ, tổ chức thao giảng, thăm lớp dự giờ, đánh giá chất lượng giờ dạy.

- Tổ trưởng theo dõi, kiểm tra giáo viên thường xuyên, có kế hoạch và công khai chất lượng; báo cáo Ban giám hiệu tình hình thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, của tổ; nội dung đánh giá gồm: ưu điểm, khuyết điểm, những việc đã làm, đang làm, kết quả, hiệu quả và kiến nghị.

- Đánh giá, xếp loại CBGV hàng kì và hàng năm. Đề nghị hiệu trưởng khen thưởng hoặc kỷ luật giáo viên một cách kịp thời.

4. Đoàn thanh niên -Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Bí thư chi đoàn giáo viên trực tiếp lên kế hoạch hoạt động của Đoàn TN, thực hiện các chương trình hành động do Đoàn, Đội cấp trên phát động.

Duy trì hoạt động nề nếp học tập, sinh hoạt, rèn luyện, tổ chức các hoạt động bề nổi nhằm hỗ trợ công tác giáo dục của học sinh.

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, kế hoạch năm học, liên đội xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cho năm học, cụ thể hoá từng tháng, hàng tuần.

Duy trì nề nếp làm việc, chế độ sinh hoạt, hội họp, hoạt động của đội cờ đỏ; Ban tự quản

- Tổ chức đánh giá các hoạt động từng tháng; tổ chức sơ kết, tổng kết từng học kỳ và cả năm học về công tác Đội .

- Lên kế hoạch kiểm tra thực hiện nề nếp của học sinh làm cơ sở đánh giá thi đua trong tuần, tháng; tổng hợp công tác thi đua xếp loại hàng tuần.

5. Giáo viên:

- Giảng dạy và giáo dục theo đúng chương trình , nội dung SGK hiện hành; thực hiện đúng theo hướng dẫn chương trình giảm tải của Bộ GD & ĐT; tham gia quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo có đủ hồ sơ giáo án theo yêu cầu; tích cực tham gia các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và nhà trường.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học trong giờ dạy gắn liền với việc sử dụng đồ dùng dạy học, nhằm phát huy tính tích cực của học sinh và chất lượng giờ dạy.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ trường trung học và Pháp lệnh cán bộ, công chức; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chịu sự điều hành về chuyên môn của Tổ trưởng chuyên môn và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn khác, phụ huynh học sinh và Đoàn trường trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh; tích cực tham gia các hoạt động của Công đoàn, Nữ công và các hoạt động khác trong nhà trường; thực hiện tốt các công việc khác do cấp quản lý phân công.

6. Giáo viên chủ nhiệm:

- Tìm hiểu và nắm vững tình hình học sinh trong lớp về mọi mặt để có biện pháp tổ chức giáo dục sát đối tượng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của lớp.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo đúng chuyên đề của trường; thường xuyên liên lạc với phụ huynh học sinh để làm tốt công tác kết hợp giáo dục học sinh; chủ động phối hợp với Đoàn trường, giáo viên bộ môn, các tổ chức xã hội có liên quan để làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Báo cáo thường kì hoặc đột xuất (nếu có) tình hình học tập, rèn luyện và tu dưỡng của học sinh lớp mình với Ban giám hiệu nhà trường; làm tốt công tác tham mưu, BGH đề ra các biện pháp nhằm kết hợp tốt giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong việc giáo dục học sinh.

7. Nhân viên:

- Xây dựng kế hoạch chung của tổ, chỉ đạo tổ viên thực hiện theo KH của tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Thực hiện quản lý các loại hồ sơ chung của nhà trường theo quy định. Điều hành tổ trực hành chính đảm bảo phục vụ các hoạt động của nhà trường

F. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG:

(Dự kiến thời gian thực hiện từ tháng 8/2018 đến hết tháng 7/2019)

Thời gian	Nhiệm vụ trọng tâm	Người phụ trách	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh, bổ sung
8/2018	Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở, Phòng	BGH	- Tất cả CBGV	Tuần 1-4	

	GD&ĐT.				
	Rà soát CSVCS, TBDH chuẩn bị năm học mới	BGH,tổ CM	GV	Tuần 1	
	Tiếp tục kiểm tra giám sát chương trình dạy bơi cho HS trong hè	BGH	GV	Tuần 1	
	Bồi dưỡng chuyên môn một số phương pháp- KTDH dạy học tích cực BD kỹ năng sử dụng các phần mềm của phòng học thông minh (dự án)	BGH-GV cốt cán của nhà trường	Tất cả CBGV	Tuần 1	
	- Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng CM về đổi mới kiểm tra đánh giá, bồi dưỡng PP dạy lồng ghép ANQP trong một số bộ môn...	BGH	GV các bộ môn	Tuần 2-3	
	- Bồi dưỡng công tác Quản lý của HT. - Tập huấn GDMT		HT GV được triệu tập	Tuần 4	
	- Biên chế lớp; Phân công giảng dạy chuẩn bị các điều kiện thiết yếu tổ chức cho học sinh THCS tựu trường ngày 15/8	BGH	- Tất cả CBGV+ HS	Tuần 2	
	- Bắt đầu học chính thức 20/8	BGH	- Tất cả CBGV+ HS	Tuần 3	
	Rà soát PPCT, xây dựng các chủ đề dạy học và điều chỉnh PPCT	TTCM, GV	- GV, GVCN, TPT	Tuần 4	
	- Kiểm tra nền nếp đầu năm học				
9/	1 - Ổn định nề nếp dạy và học;	CM	Toàn trường.	Tuần 1-4	
	Khai giảng năm học mới;	BGH, Tiểu ban	GV-HS-PHHS	Tuần 1	
	Xây dựng, triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018-2019, các văn bản	BGH	GV toàn	Tuần 1-3	

2018	chỉ đạo, hướng dẫn BDTX, KH sử dụng ĐDH, PHTM, KH dạy học tự chọn, nội dung GD địa phương..., KH dạy tin học ngoài giờ chính khoá, KH tiếp tục đề án tăng cường kỹ năng giao tiếp tiếng Anh do người nước ngoài giảng dạy.; KH kiểm tra nội bộ... - Hợp PHHS tiếp tục chủ trương của UBND thị xã Đông Triều về CT “Điều hòa cho em” Triển khai hướng dẫn các khoản thu theo công văn 902/PGD HD các khoản thu chi ngoài ngân sách...	- BGH.	GVCN, PHHS	Tuần 2	
	Xây dựng KH, duyệt KH năm học	- BGH	- BGH + CD	Tuần 2-4	
	Thành lập đội tuyển và tổ chức ôn luyện HSG	CM	- GV+ hs Đ.tuyển	Tuần 1	
	Chuyên đề “An toàn giao thông”	BGH-TPT	GV-HS	Tuần 4	
	Tổ chức hội nghị CNVC cấp tổ	TTCM	Tất cả CBGV	Tuần 2	
	Phát động cuộc thi KHKT cấp trường	BGH	- ĐTN, GV,HS	Tuần 2	
	Đăng ký danh hiệu thi đua; kiện toàn các tổ chức đoàn thể trong trường học. Tổ chức chương trình trung thu cho học sinh ; Kiểm tra hồ sơ chuyên môn CBGV + Tổ.	- BGH CD GV Chuyên môn.	GV GV-HS	Tuần 3 Tuần 3 Tuần 3-4	
	Hoàn thiện hồ sơ phổ cập	CM	GV	Tuần 4	
	Kiểm tra soạn và duyệt giáo án online, kiểm tra việc UD các tính năng của phòng học TM trong GD	CM	Tất cả GV	Tuần 3-4	

10/ 2018	Phát động phong trào thi đua “Day tốt, học tốt” chào mừng kỷ niệm Ngày Bác Hồ gửi thư cho Ngành giáo dục (15/10), chào mừng Ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ VN (20/10) Chuyên đề “ Hội vui học tập” HN CB-VC-LĐ năm học 2018-2019	-BGH + Đoàn đội+CM	GV- HS	Tuần 1	
		BGH- CĐ	GV	Tuần 2	
11/ 2018	Tổ chức Hội thi GVG cấp trường	CM, TTCM	GV	Tuần 2-3	
	Kiểm tra hồ sơ CM + Dự giờ	BGH+ CM+GV	GV	Tuần 2-3	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn “Trường học kết nối”.	- CM + GV	GV- phụ trách CNTT	Tuần 4	
	Kiểm tra công tác ôn luyện học sinh giỏi các đội tuyển, bồi dưỡng học sinh yếu kém.	- CM	CBGV dạy ĐT - HS	Tuần 2	
	Hoàn thiện hồ sơ PCGD, hoàn thành nhập trực tuyến PCGD năm 20178, duyệt kết quả với Phòng GD&ĐT.	- CM	GV được phân công	Tuần 2-4	
	Tổ chức tọa đàm Ngày phụ nữ VN (20/10)	- CĐ - ĐTN + GVCN			
	Tổ chức các hoạt động NGLL theo chủ đề	- ĐTN - Đoàn TN			
	Tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường, chọn sản phẩm dự thi cấp thị xã	CM	GV-HS	Tuần 4	
	Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; Chuyên đề “ Chúng em hát mừng thầy cô”	- BGH + ĐTN+C Đ	GV-HS	Tuần 1	
	Tiếp tục thực hiện các chuyên đề dạy học, tăng cường trao đổi kinh nghiệm giảng dạy thông qua các tiết dạy thực nghiệm.	CM	GV	Tuần 1-4	

12/ 2018	Kiểm tra thực hiện sử dụng TBDDH, sơ kết phong trào UDCNTT thực hiện sử dụng PHTM	BGH	- Tất cả CBGV	Tuần 4	
	Hoàn thiện sản phẩm KHKT cấp trường, chọn sản phẩm dự thi cấp thị xã	CM	GV, hs có sản phẩm dự thi	Tuần 2	
	Sinh hoạt nhóm chuyên môn với nội dung nghiên cứu bài học	Tổ CM	Tất cả CBGV	Tuần 2-3	
	Kiểm tra hồ sơ + Dự giờ GV	- BGH + Tổ trưởng	GV	Tuần 2	
	Kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu	CM	GV được phân công	Tuần 1	
	Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN (20/11)	BGH-CD	Toàn trường.	Tuần 3	
	Tổ chức HĐ TNST “ Chúng em phòng tránh tệ nạn xã hội”	- Đoàn đội	GV- HS	Tuần 1	
	Triển khai tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS				
	Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập QĐND và ngày Hội Quốc phòng toàn dân 22/12.				
	Tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã năm học 2018-2019	BGH	Học sinh các đội tuyển	Tuần 1	
	Kiểm tra chuyên môn dạy và học của CBGV	- BGH, tổ CM		Tuần 1-2	
	Kiểm tra việc chuẩn bị hồ sơ, điều kiện thiết yếu của GV dự thi GVG cấp tỉnh năm học 2018-2019.	BGH, TTCM CM	GV đủ ĐK dự thi	Tuần 3	
	Hoàn thiện chương trình GD; chuẩn bị các điều kiện kiểm tra học kỳ I đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; hoàn thành nhiệm vụ học kỳ I.	BGH	- Toàn trường	Tuần 3	
	Tổ chức kiểm tra học kỳ I theo lịch của PGD	- CM		Tuần 4	
	Tổ chức sơ kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động, tổng hợp,	- BGH+C	Ban thi đua	Tuần 4	

01 /2019	báo cáo kết quả về PGD Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ HKI trong các lĩnh vực về PGD Tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy học kỳ I và công tác đánh giá xếp loại học sinh.	M - BGH+ Các bộ phận CM CM.	- BGH+ Các bộ phận CM Tổ CM, GVCN	Tuần 4 Tuần 2	
	Tổ chức Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2018-2019;	BGH	GV, HS		
	Thực hiện công tác an ninh trường học. Công khai chất lượng GD học kỳ 1 đến toàn bộ CBGV + HS. Thực hiện chương trình học kỳ II (ngày 07/01/2019). Phát động phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm lần thứ 89 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/02/1930 - 3/02/2019).	BGH + ĐTN BGH CM BGH- Đội TN CM	GV-HS GV-HS - Toàn trường GV	Tuần 1 Tuần 1 Tuần 1-4 Tuần 2	
	Tiếp tục triển khai triển khai chuyên đề theo kế hoạch Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn “Trường học kết nối”.	CM	- Các tổ chuyên môn	Tuần 3	
	Kiểm tra công tác chuyên môn dạy và học., UDCNTT, sử dụng tính năng của phòng học thông minh	- BGH	GV	Tuần 3	
	Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PP dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các nhiệm vụ trọng tâm của chuyên môn trong học kỳ II, Đăng ký hội giảng mùa xuân.	CM	Tất cả GV	Tuần 4	

3/ 2019	Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ trong tháng 3. Tham gia tổ chức chào mừng kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3	- Đoàn Thanh niên - Ban nữ công.	GV- HS	Tuần 1	
	Kiểm tra thực hiện quy chế CM Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học	- BGH + Tổ CM	GV	Tuần 1-2	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn “Trường học kết nối”. Kiểm tra đưa tư liệu lên trang thư viện điện tử của ngành Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, văn hóa, văn nghệ, thể thao tham gia chào mừng kỷ niệm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế lao động 1/5.	- CM - BGH + Đoàn-Đội+ CĐ	Tổ CM, GV GV-HS	Tuần 3 Tuần 1	
4/ 2019	Chỉ đạo rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình. - kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh yếu kém đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chậm tiến bộ trong học tập. - Tổ chức “Ngày hội đọc sách” cấp trường - hướng dẫn học sinh ôn tập kiểm tra học kỳ II.	BGH, tổ CM	GV-HS	Tuần 1-4	
	Kiểm tra công tác chuyên môn dạy và học của GV.	- BGH	GV	Tuần 1	
	Đánh giá, tổng hợp kết quả BDTX thông qua hồ sơ của cá nhân và nhà trường. - Đánh giá chuẩn HT, chuẩn GV theo các công văn hướng dẫn.	- BGH + CM	GV	Tuần 4	

5/ 2019	Phổ biến kế hoạch ôn thi vào lớp 10 năm học 2019-2020 cho HS lớp 9	- BGH + CBGV	GV-HS lớp 9	Tuần 3-4	
	Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng các ngày lễ trong tháng 5.	- BGH + Đoàn-Đội	GV-HS	Tuần 1	
	Tổ chức thi học kỳ II; hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh học kỳ 2 và cả năm học 2018-2019. BC kết quả về PGD.	- CM	GV-HS	Tuần 1-3	
	Tổ chức tổng kết năm học 2018-2019 trước ngày 25/5/2018.	- Toàn trường	GV-HS	Tuần 4	
	Tổ chức ôn thi vào lớp 10 cho học sinh lớp 9.	BGH	GV Toán, Ngữ văn, môn thứ 3; HS lớp 9	Tuần 2	
	Kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2018-2019.	BGH	- Hội đồng XTN	Tuần 3	
	Chăm và báo cáo kết quả ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học, GPST về PGD	- CM	GV	Tuần 2	
	Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hè năm 2019; phối hợp với các tổ chức chính quyền, đoàn thể trên địa bàn để bàn giao học sinh cho Đoàn thanh niên các bản trong hè.	- Đoàn TN	TPT-HS	Tuần	
	Tổ chức xét thi đua, đánh giá các mặt hoạt động của CBGV, HS, các đoàn thể.	- BGH + HĐ TĐKT	Hội đồng TĐKT	Tuần 3	
	Nộp các loại báo cáo về PGD.	- Các bộ phận liên quan		Tuần 4	
6/ 2019	Phối hợp với Đoàn thanh niên địa phương tổ chức các hoạt động hè cho học sinh.	- Đoàn TN + BGH	Chi đoàn GV- TPT	Tuần 4	
	Kiểm kê tài sản, bàn giao CSVC	- BGH + Các tổ trưởng,	Bộ phận CSVC	Tuần 1	

	Thi tuyển sinh vào lớp 10 và xét tuyển vào lớp 6 năm học 2019-2020.	tổ phó - BGH + HĐ xét tuyển vào lớp 6. - BGH	HS lớp 9; HĐ xét TS lớp 6	Tuần 1	
	Triển khai, thông báo các văn bản về công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp trên địa bàn huyện, xã.			Tuần 1-2	
7/ 2019	Quản triệt tinh thần đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an ninh, trật tự, pháp luật trong dịp nghỉ hè và Tổ chức cho CBGV, HS nghỉ hè .	- BGH, TPT	Học sinh	Tuần 1-4	
	Tham gia các hoạt động Kỷ niệm Ngày Thương binh, Liệt sỹ (27/7): thăm hỏi các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ; gia đình có công với cách mạng.	- BGH	Đội TN	Tuần 3-4	
	Chọn cử CBGV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ (Nếu có).	- BGH + GV.	GV	Tuần 1-4	

Nơi nhận:

- Phòng GD & ĐT(để BC)
- Các thành viên BGH, TTCM (t/h)
- Đăng tải Website:
<http://thcsnguyendu.dongtrieu.edu.vn/>
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ánh Tuyết

DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

.....
.....
.....

.....

.....